

Số: TVHN-271/DBQG

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

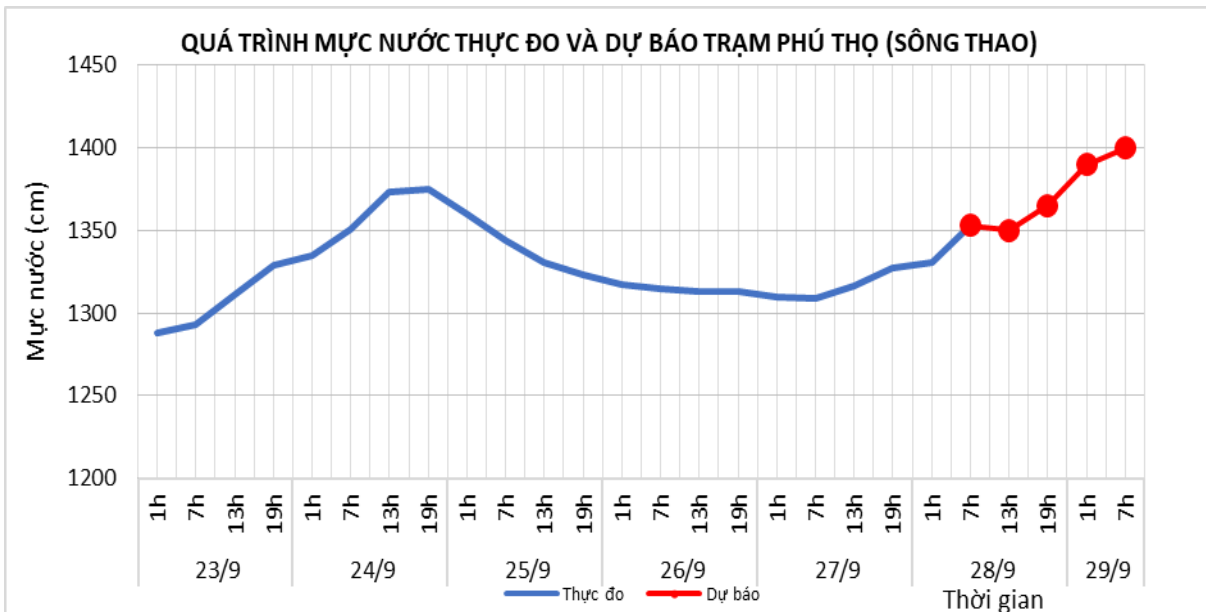
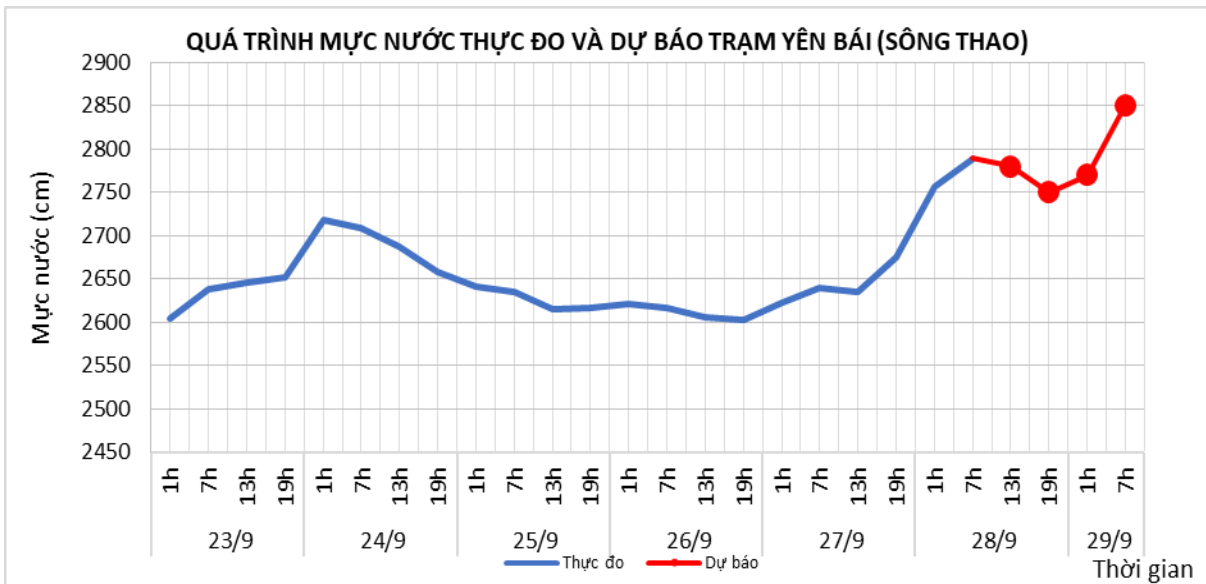
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục lên.



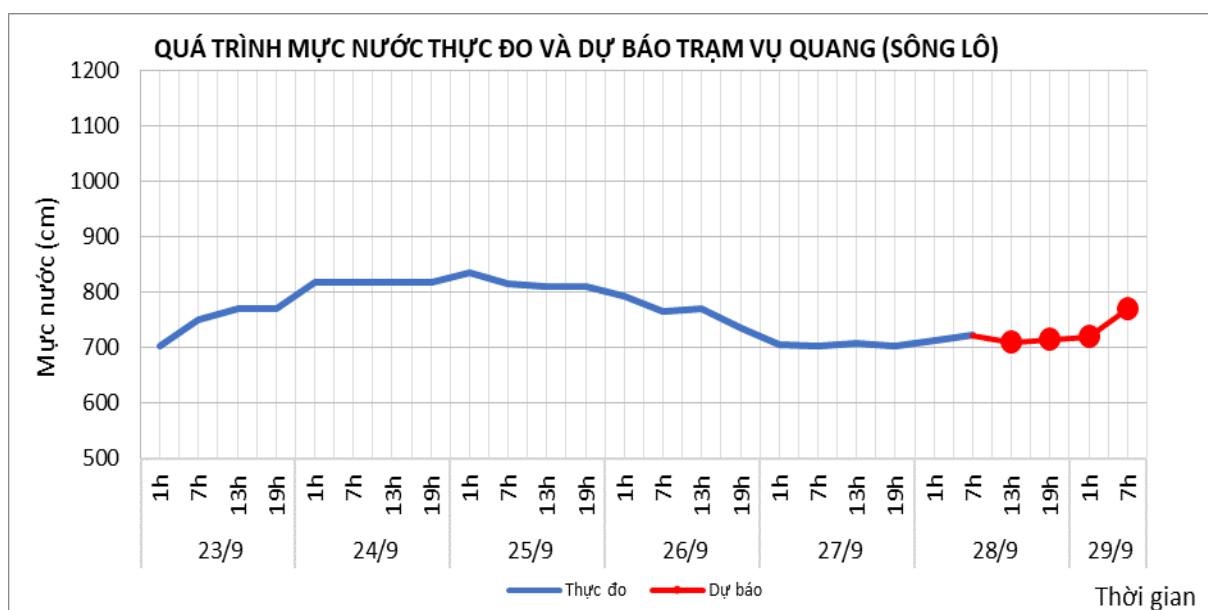
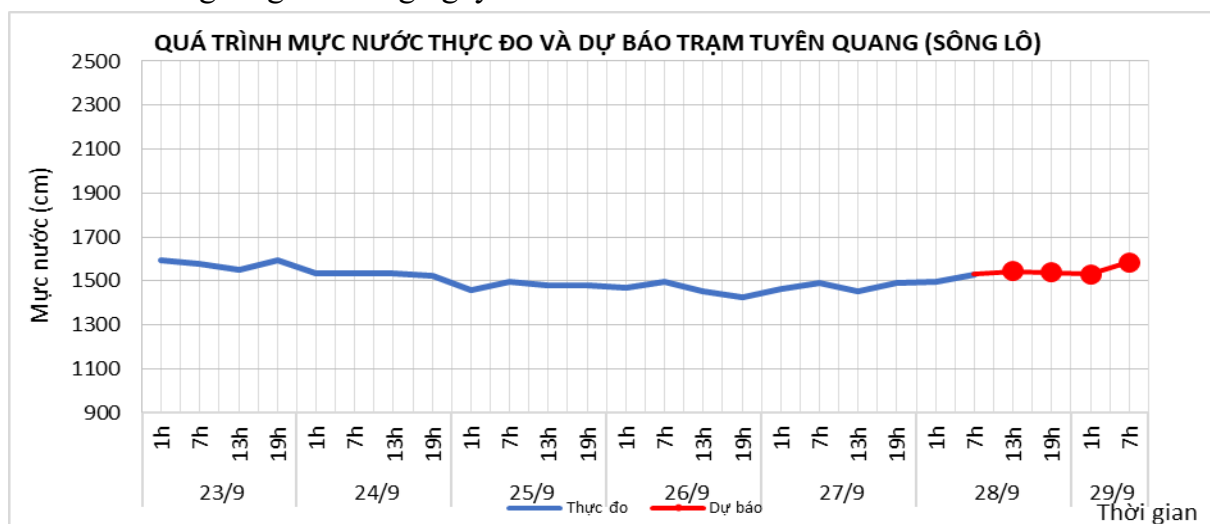
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và có khả năng tăng vào sáng ngày 29/09.



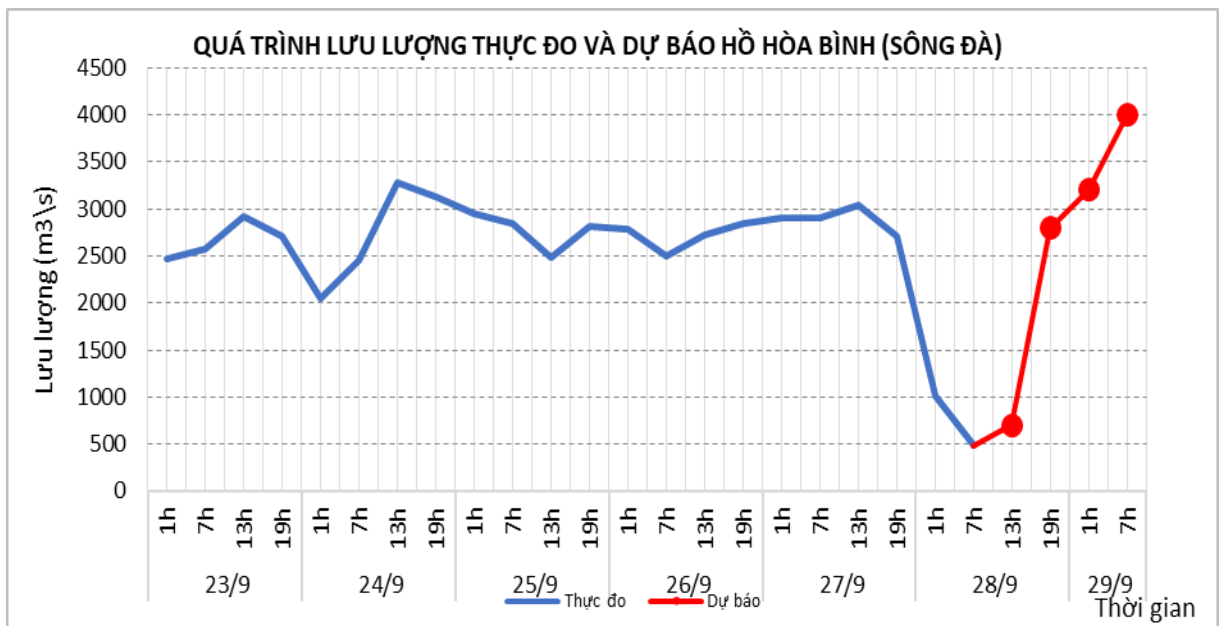
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên trong 18 giờ đầu, sau có khả năng tăng về đêm và sáng do chịu ảnh hưởng kết hợp của mưa trên lưu vực.



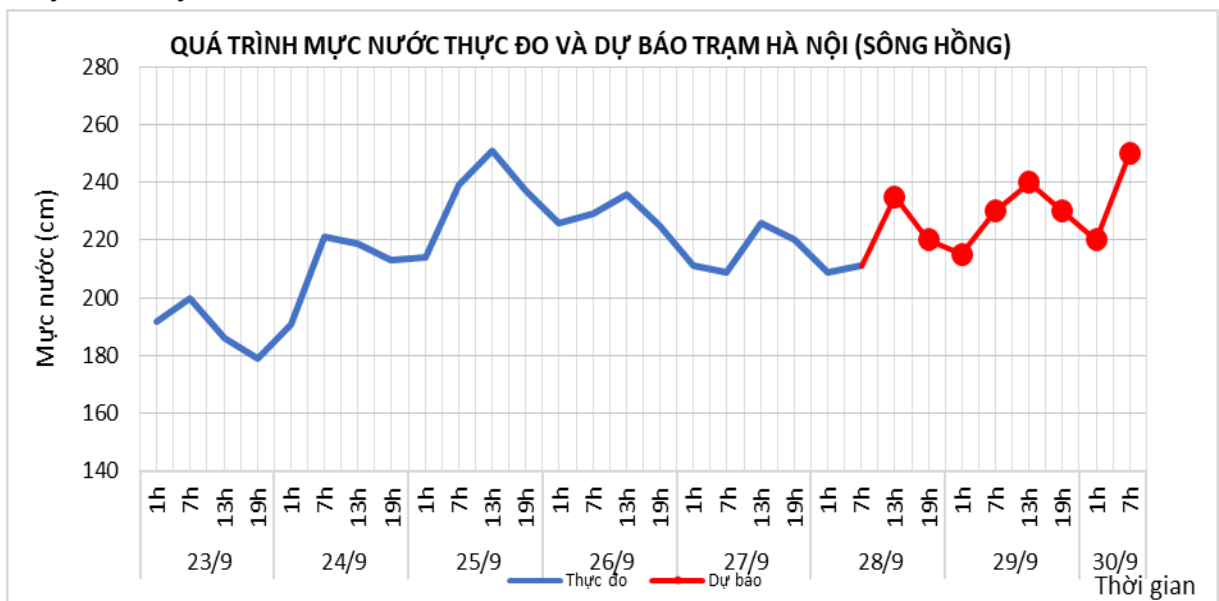
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

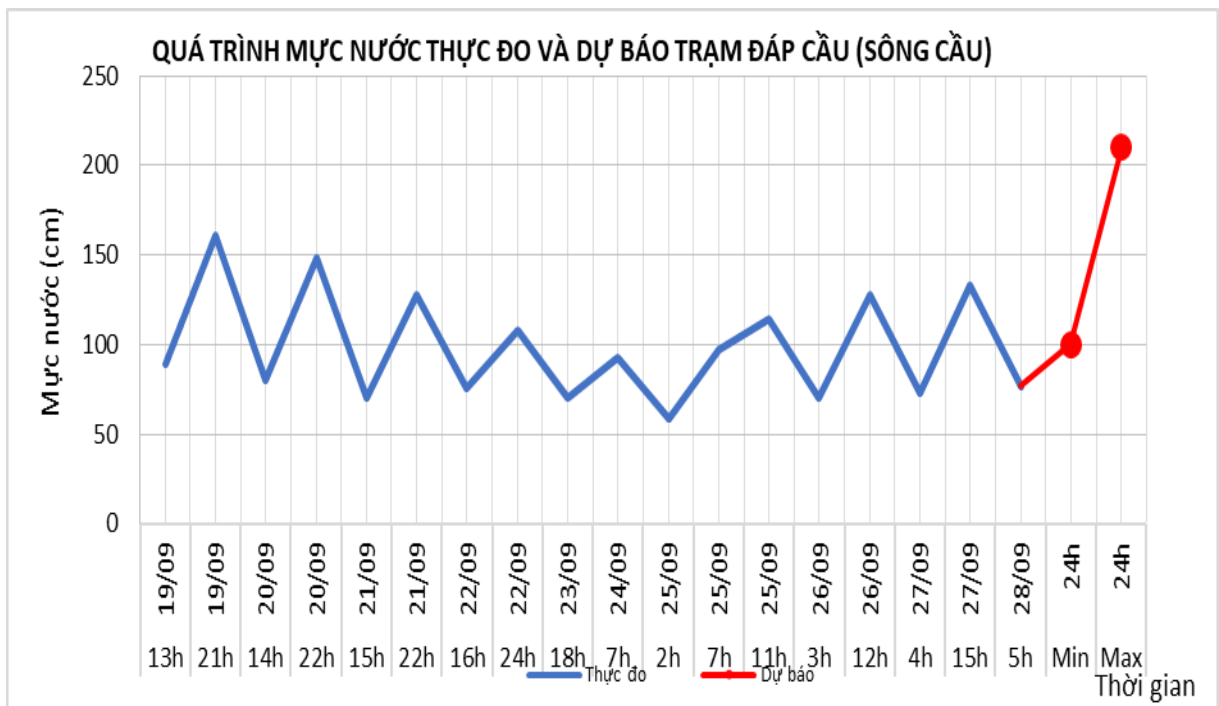
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Cầu đang dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước ở thượng lưu sông Cầu sẽ biến đổi chậm trong 12 giờ tới, sau đó lên.



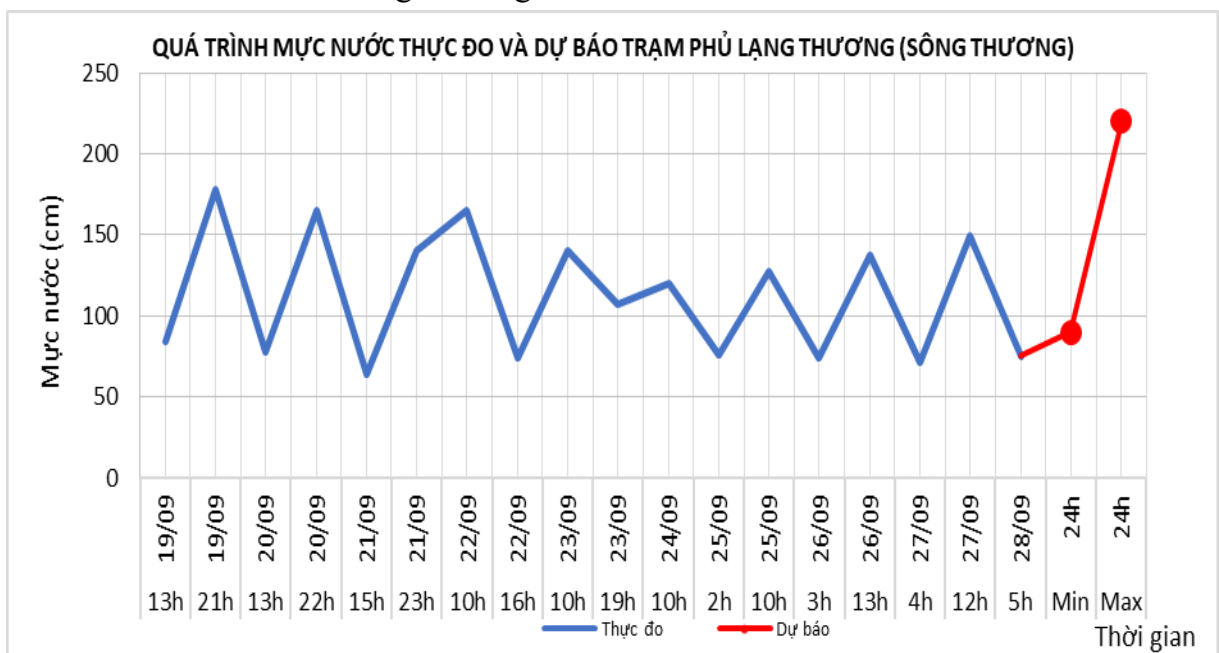
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thương đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các trạm trên sông Thương sẽ lên.



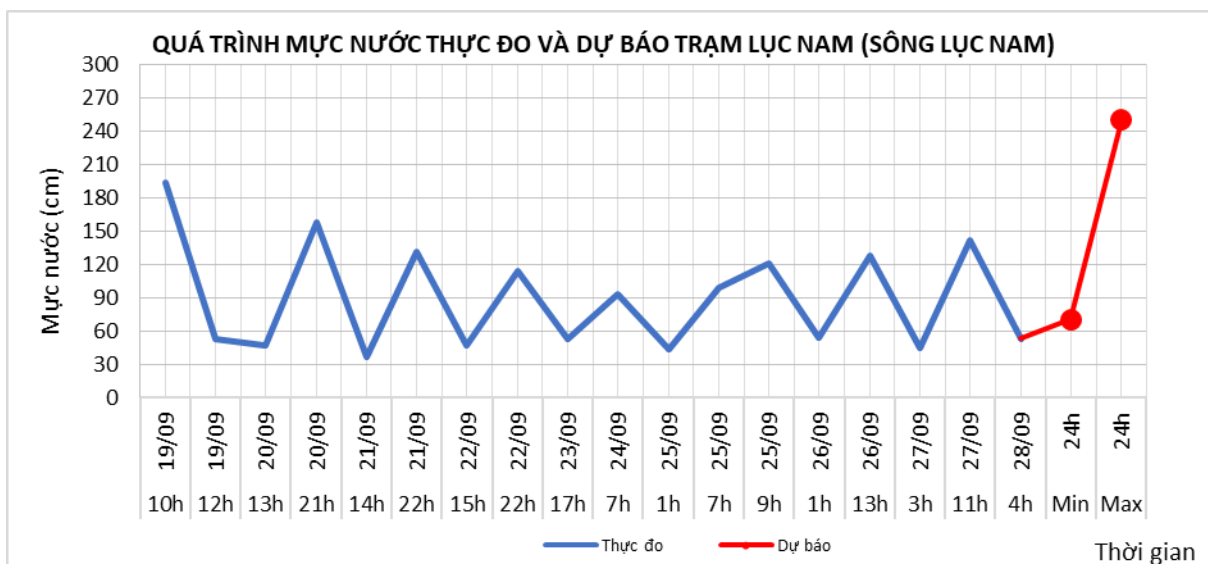
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lục Nam đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các trạm trên sông Lục Nam sẽ lên.



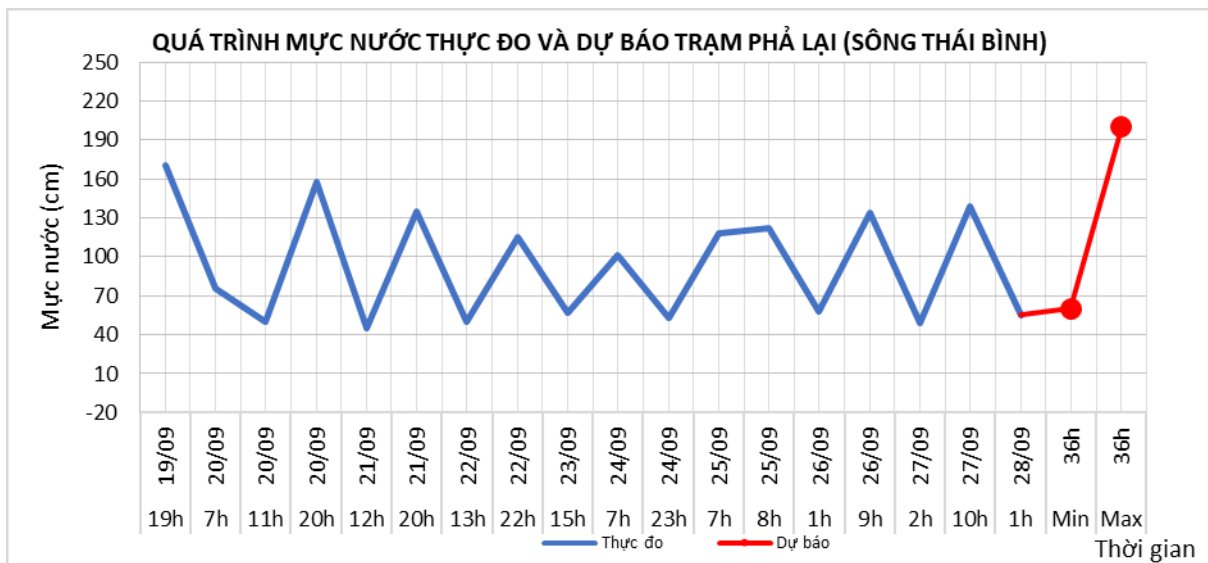
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại sẽ biến đổi chậm trong 24 giờ tới, sau đó lên. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,00m, thấp nhất là 0,60 m.



Cảnh báo: Từ ngày 28/9 đến 01/10, trên các sông ở khu vực Bắc Bộ xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 5-9m, hạ lưu các sông từ 2-5m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Thao (Lào Cai), sông Hoàng Long (Ninh Bình) và các sông nhỏ **lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3**; đỉnh lũ tại hồ Hòa Bình (Phú Thọ), trên sông Lô (Tuyên Quang) lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2.

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

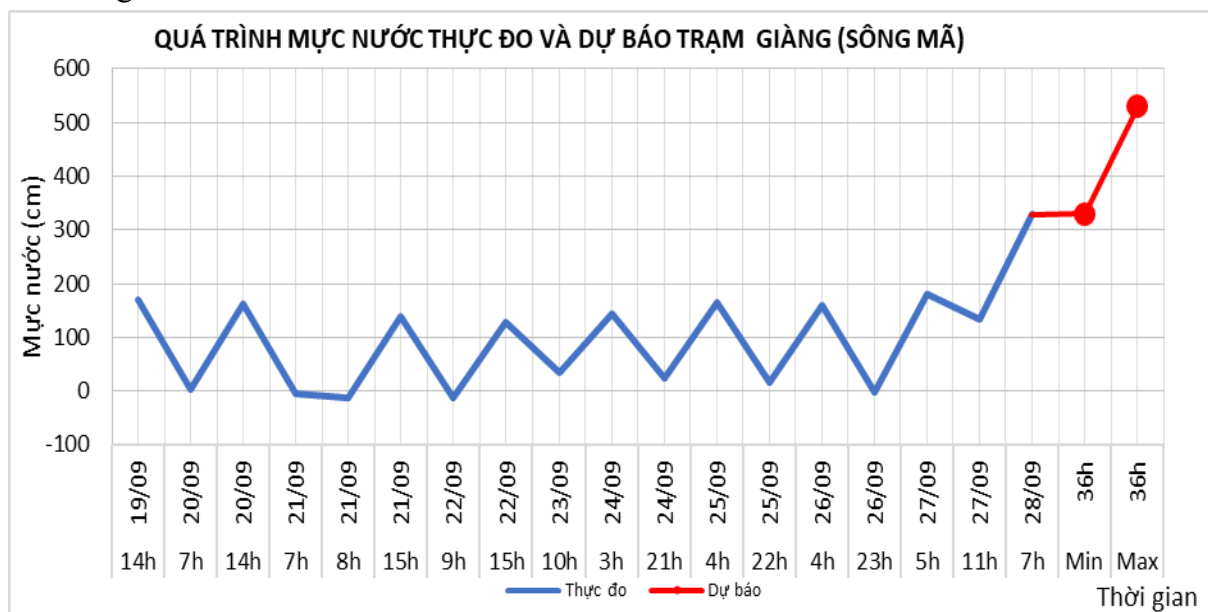
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang lên. Mức nước thượng nguồn sông Chu đã đạt đỉnh, tại trạm Cửa Đạt 32,16m (20h/27/9) trên BĐ3 1,16m, hạ lưu đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục lên. Lũ hạ lưu sông Chu tại Xuân Khánh khả năng đạt đỉnh vào trưa nay nhưng còn dưới mức BĐ1. Từ tối và đêm nay, lũ trên sông Chu có khả năng lên lại.



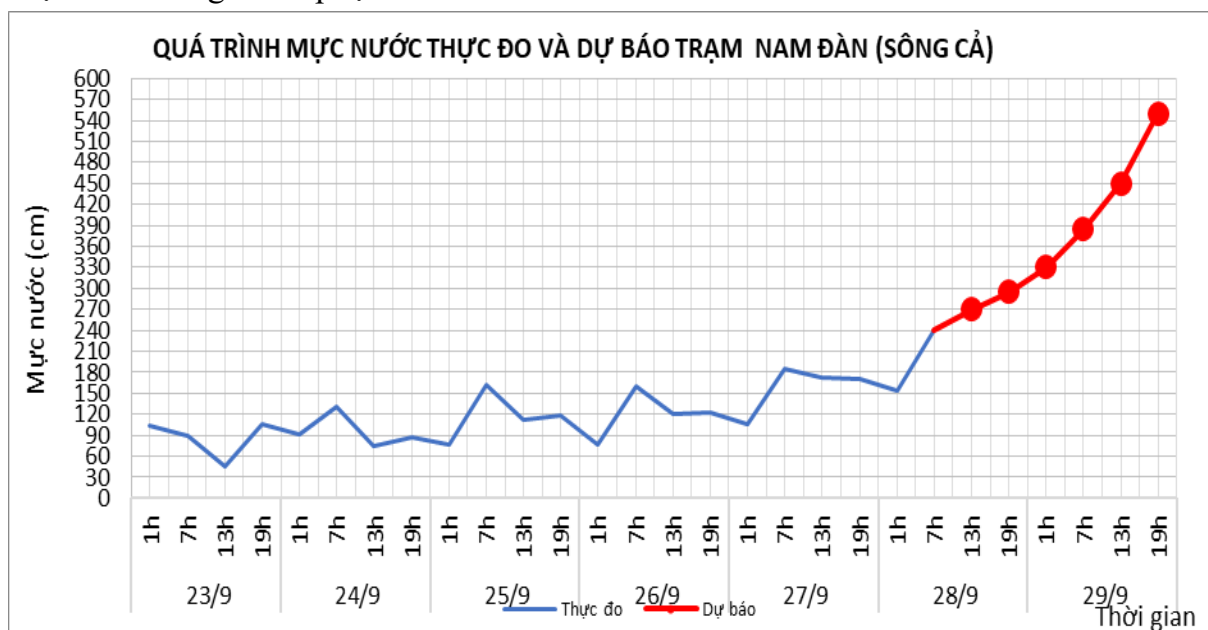
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cả đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả tiếp tục lên.



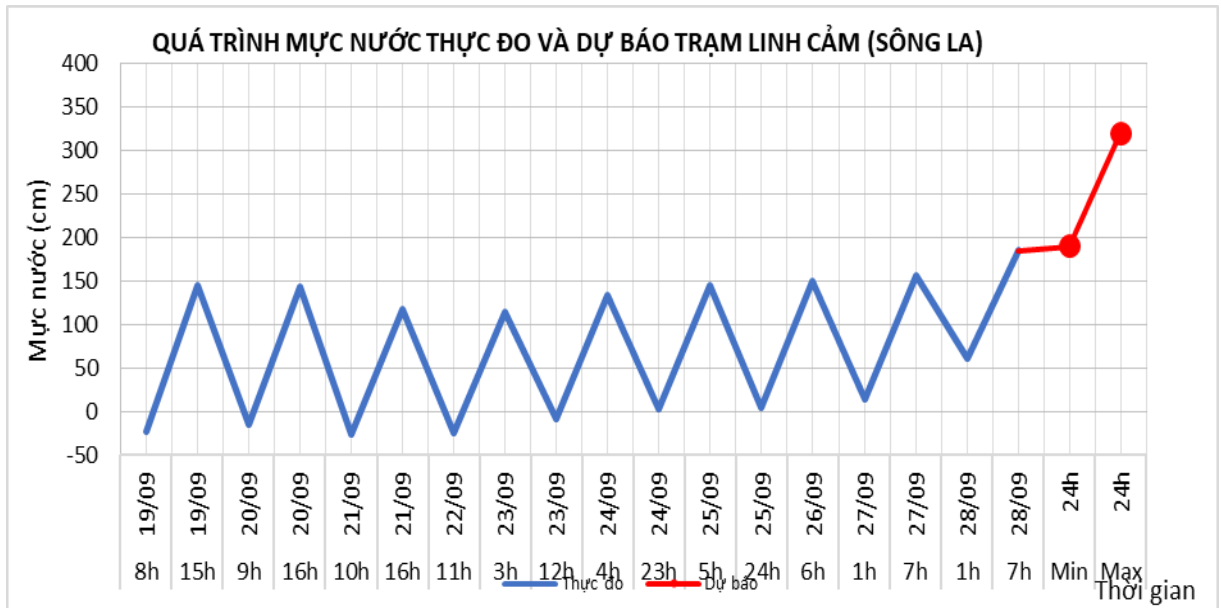
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang lên, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục lên, hạ lưu sông La sẽ lên.



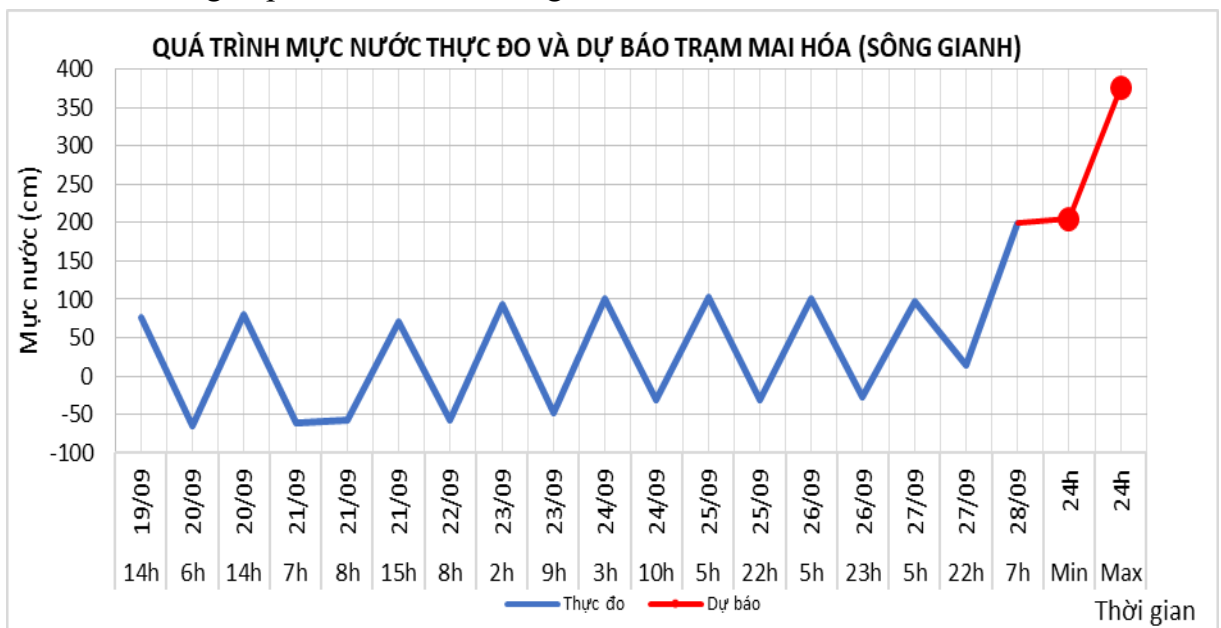
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông đang lên, mức nước lúc 07h/28/9 tại Đồng Tâm 8,5m, trên BĐ1 1,5m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông tiếp tục lên và dao động ở mức BĐ1-BĐ2.



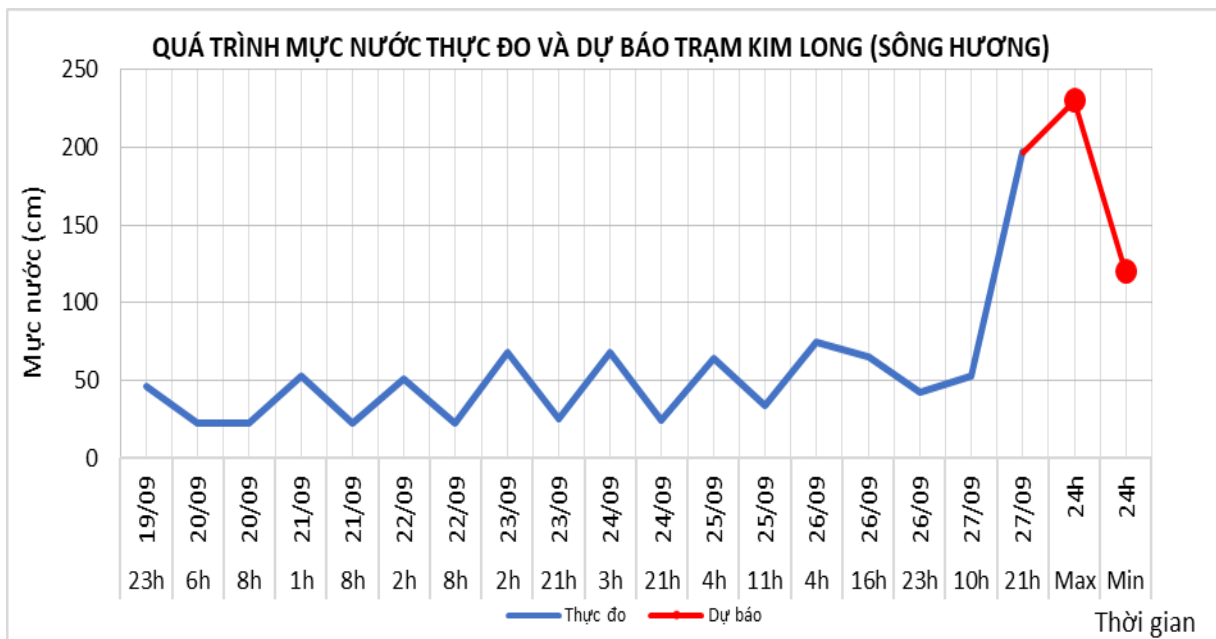
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại trạm Kim Long 1,97m (09h/28/9), dưới BĐ2 0,03m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Hương có khả năng lên lại và dao động ở mức BĐ1-BĐ2.



Cảnh báo: Từ ngày 28/9 đến 01/10, trên các sông từ Thanh Hóa đến TP Huế xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 4-9m, hạ lưu các sông từ 2-5m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Bưởi, sông Mã, thượng lưu sông Chu (Thanh Hóa), thượng lưu sông Cả (Nghệ An), sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố (Hà Tĩnh) lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3; đỉnh lũ tại hạ lưu sông Chu, tại hạ lưu sông Cả, sông La (Hà Tĩnh) lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

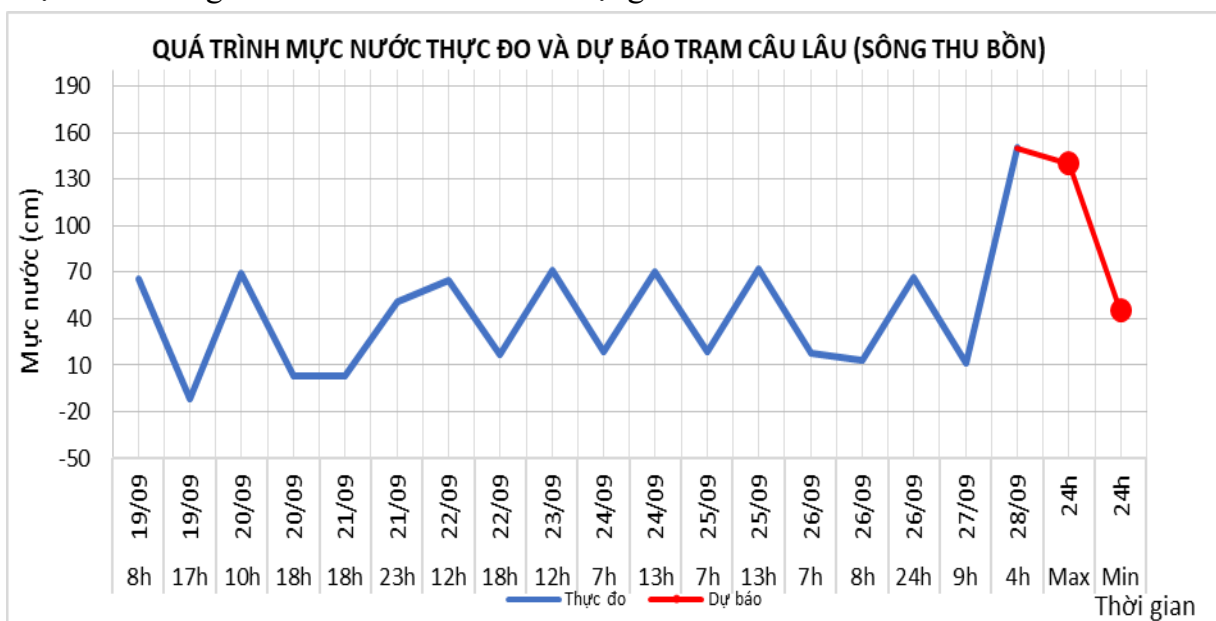
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia dao động và ở trên mức BĐ1, sông Thu Bồn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn có dao động.



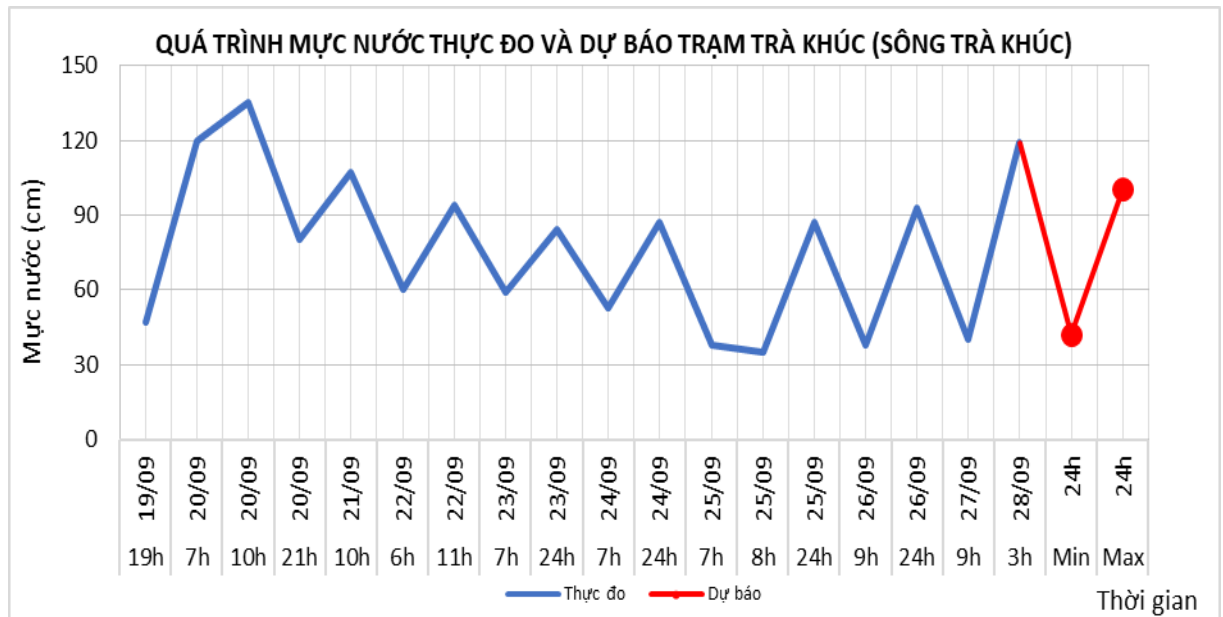
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông tiếp tục dao động.



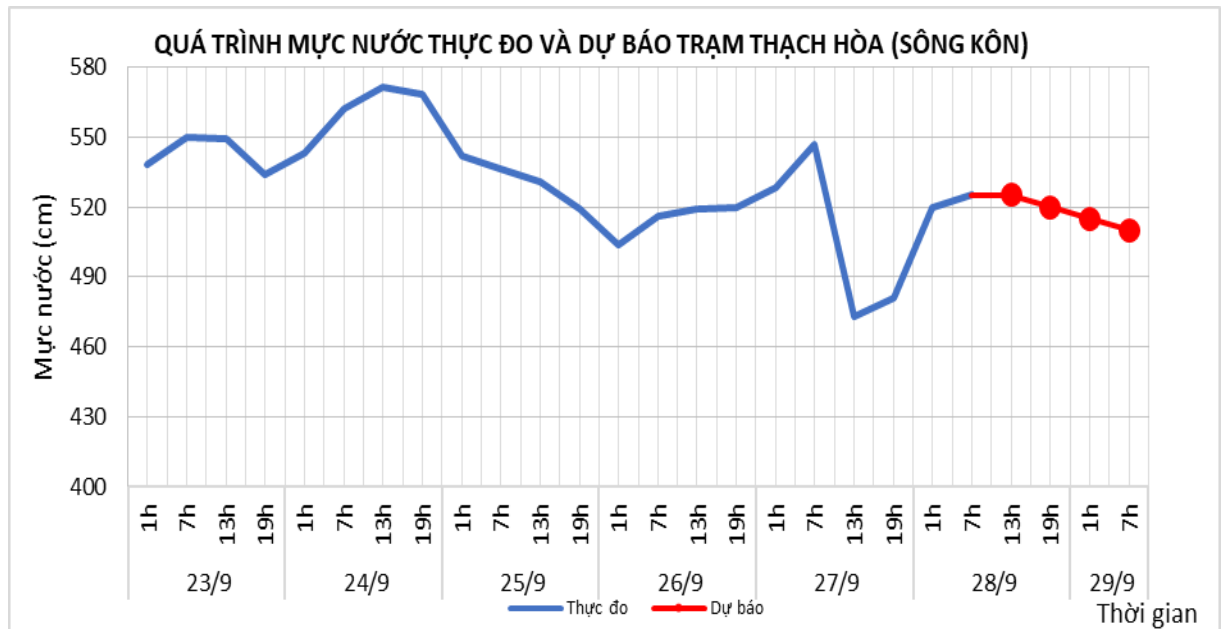
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



4.4. Sông Ba

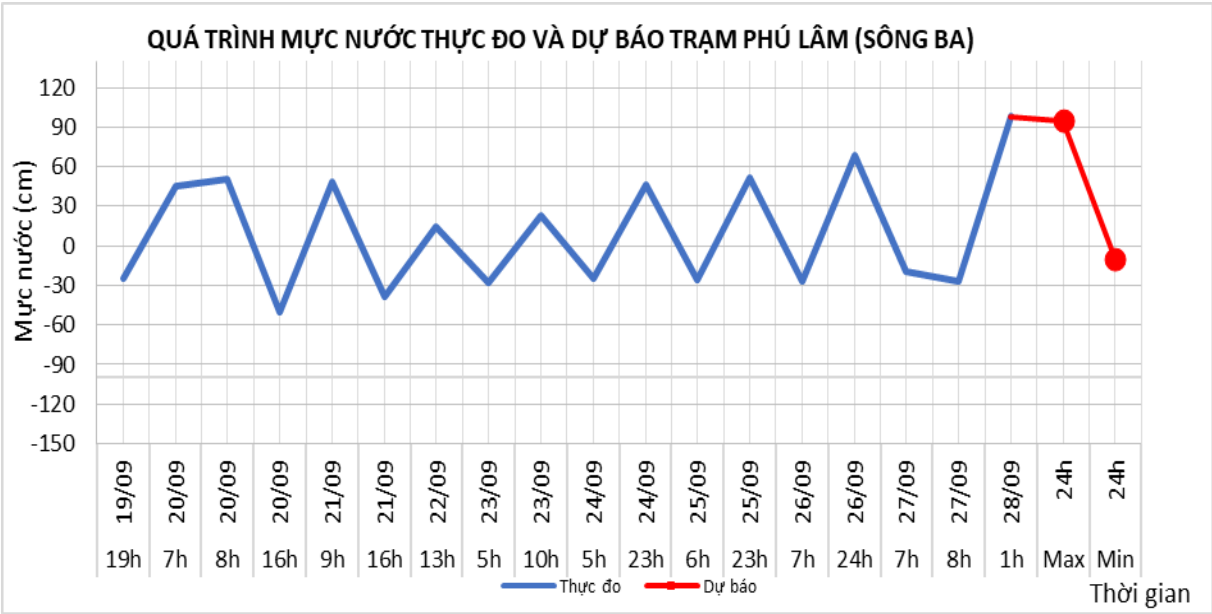
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của

hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

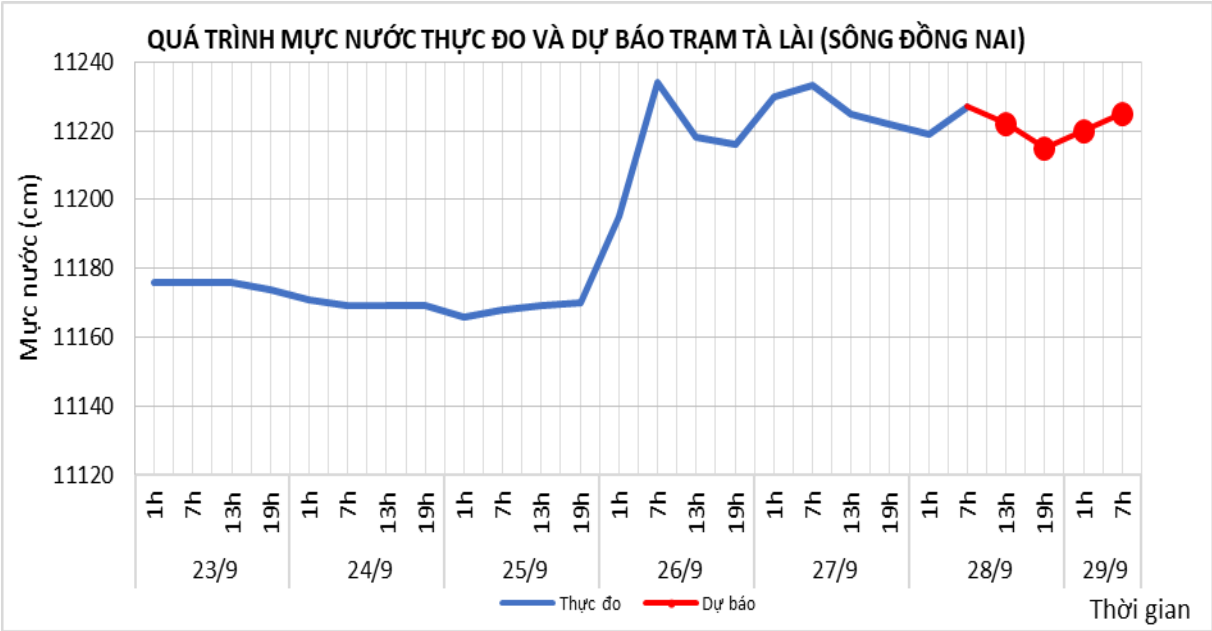
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang dao động ở trên mức báo động (BD)1. Lúc 07h ngày 28/9, mức nước tại Tà Lài 112,27m, trên mức BD1 0,27m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ dao động ở mức BD1 - BD2.



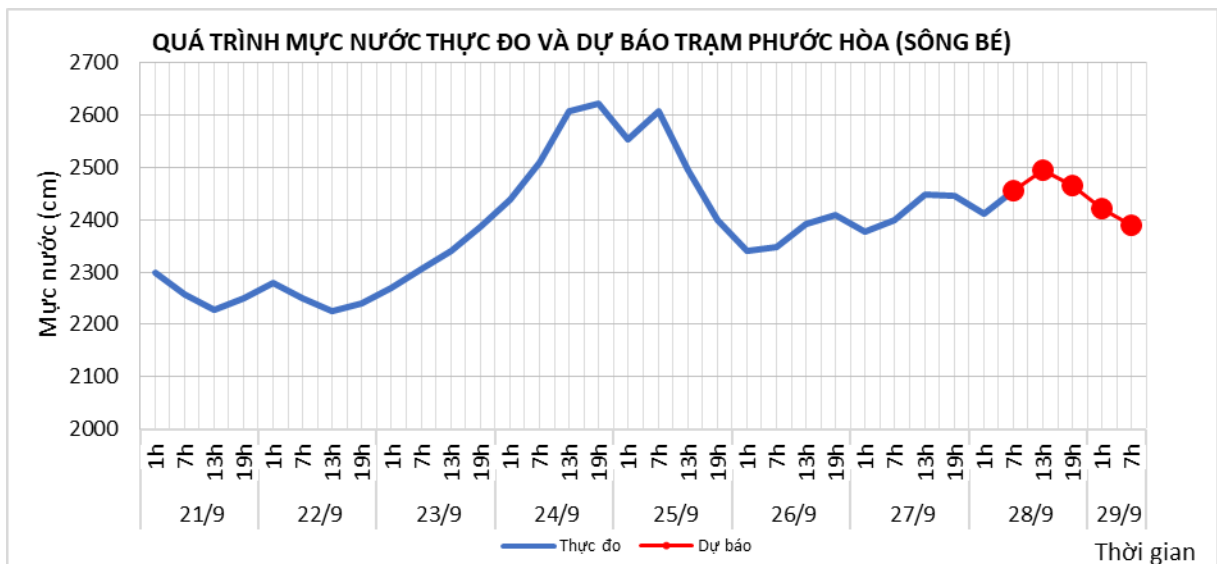
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa đang dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

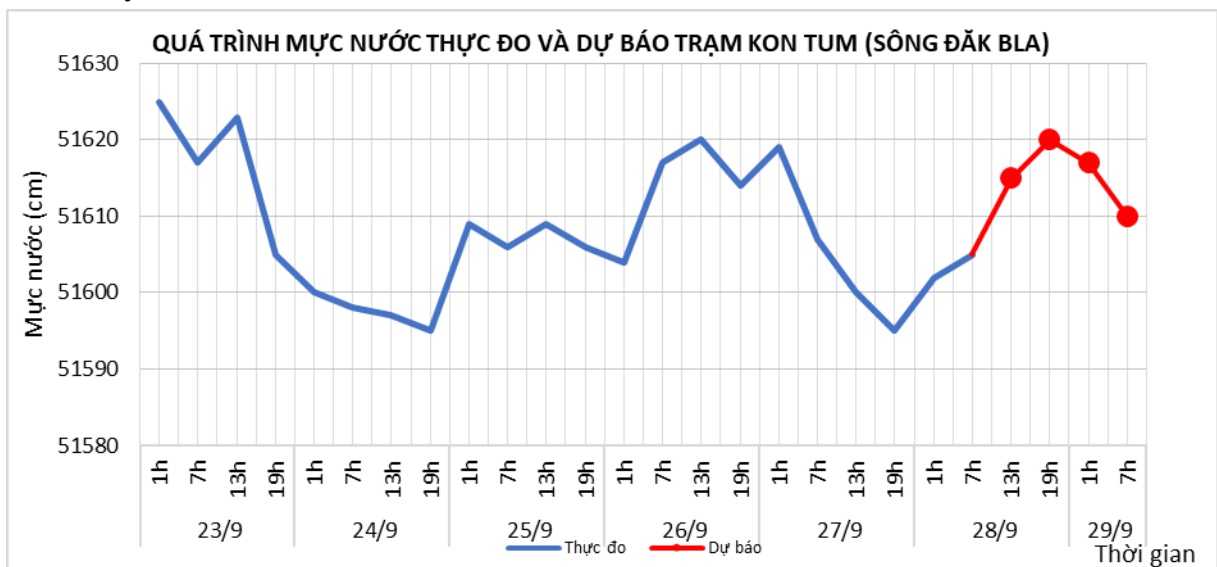
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



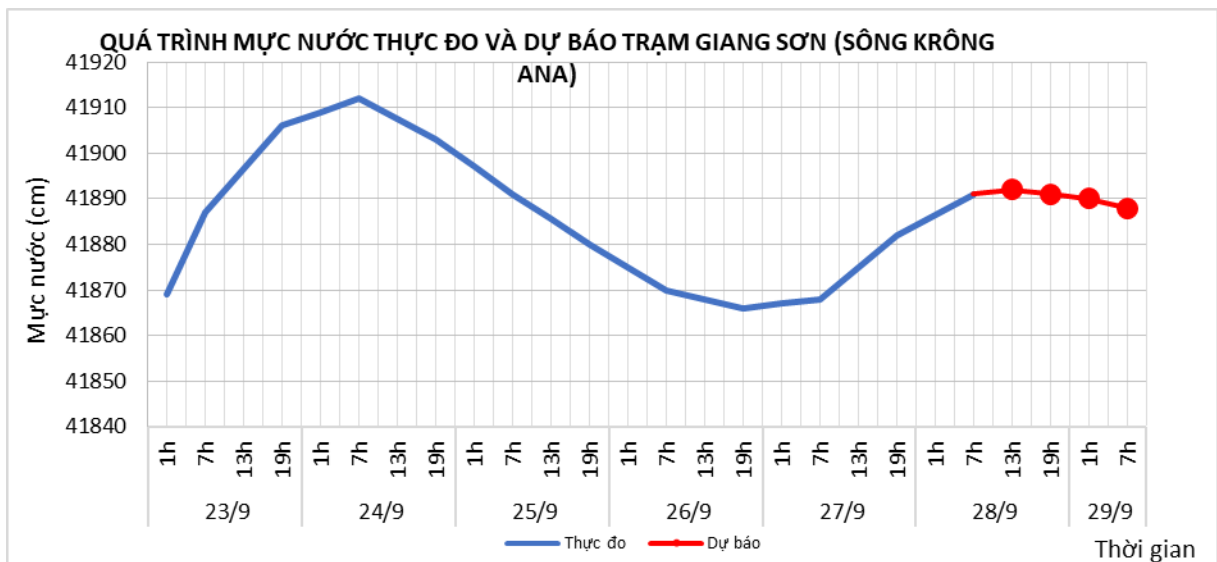
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ ở hạ lưu sông Srêpôk đã đạt đỉnh và xuống, mức nước đỉnh lũ tại trạm Bản Đôn là 171,44m (09h/27/9), trên mức BĐ1 0,44m. Mức nước trên sông Krông Ana lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



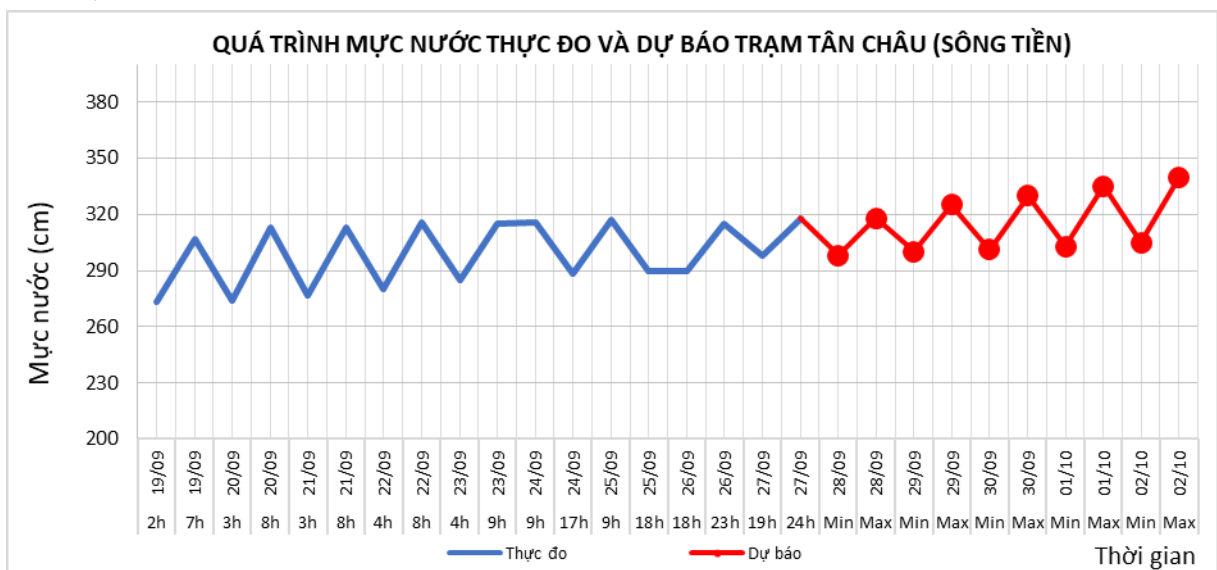
6.3. Sông Cửu Long

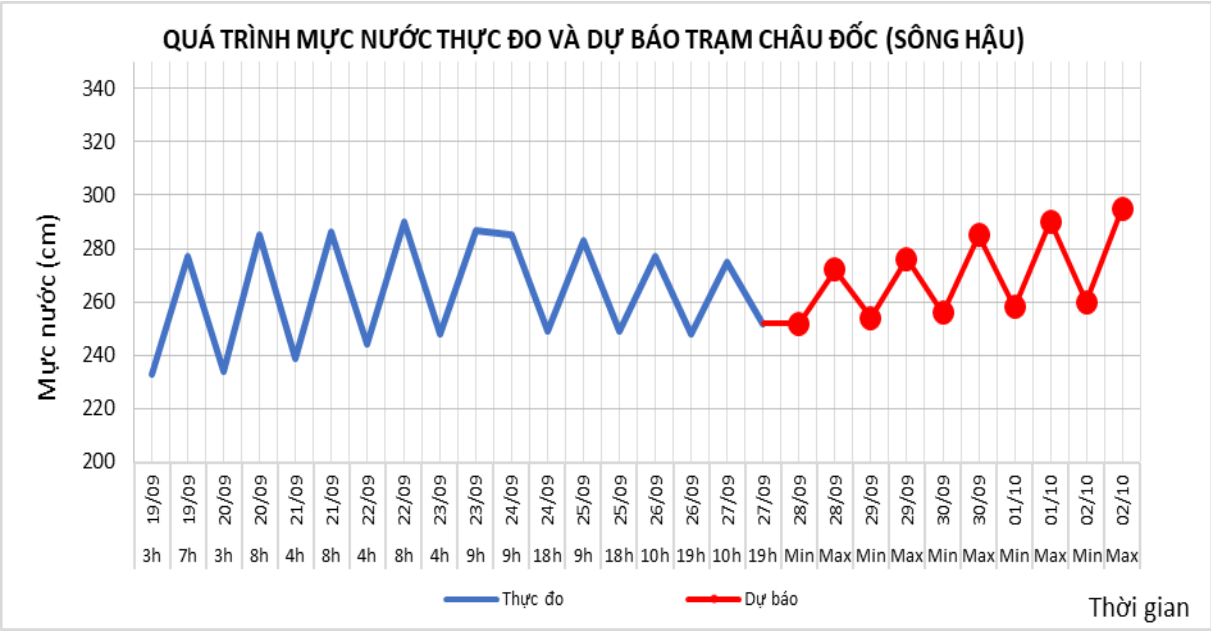
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 27/9 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,17m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,75m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Đến ngày 02/10, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 3,4m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,95m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-27/09	19h-27/09	1h-28/09	7h-28/09	13h-28/09		19h-28/09		1h-29/09		7h-29/09		13h-29/09		19h-29/09		1h-30/09		7h-30/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3040	2713	1014	482	700	↗	2800	↗	3200	↗	4000	↗								
Thao	Yên Bái	2634	2675	2757	2789	2780	↘	2750	↘	2770	↗	2850	↗								
Thao	Phú Thọ	1316	1327	1331	1353	1350	↘	1365	↗	1390	↗	1400	↗								
Lô	Tuyên Quang	1453	1492	1496	1532	1545	↗	1540	↘	1530	↘	1585	↗								
Lô	Vụ Quang	708	704	714	722	710	↘	715	↗	720	↗	770	↗								
Hồng	Hà Nội	226	220	209	211	235	↗	220	↘	215	↘	230	↗	240	↗	230	↘	220	↘	250	↗
Cả	Nam Đàn	173	170	153	241	270	↗	295	↗	330	↗	385	↗	450	↗	550	↗				
Kôn	Thanh Hòa	473	481	520	525	525	↘	520	↘	515	↘	510	↘								
Đồng Nai	Tà Lài	11225	11222	11219	11227	11222	↘	11215	↘	11220	↗	11225	↗								
Bé	Phước Hòa	2448	2446	2411	2455	2495	↗	2465	↘	2420	↘	2390	↘								
Đăkbla	Kon Tum	51600	51595	51602	51605	51615	↗	51620	↗	51617	↘	51610	↘								
Krông Ana	Giang Sơn	41874	41882	41888	41891	41892	↗	41891	↘	41890	↘	41888	↘								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	133	↑	77	↑	210	↑	100	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	149	↑	75	↑	220	↑	90	↑
Lục Nam	Lục Nam	142	↑	53	↑	250	↑	70	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	139	↑	49	→	200	↑	60	↑
Mã	Giàng (**)	329	↑	-3	→	530	↑	330	↑
La	Linh Cảm	185	↑	61	↑	320	↑	190	↑
Gianh	Mai Hóa	199	↑	15	↑	375	↑	205	↑
Hương	Kim Long	197	↑	53	↑	230	↑	120	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	150	↑	11	↓	140	↓	45	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	119	↑	40	↑	100	↓	42	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	98	↑	-27	↓	95	↓	-10	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		27/09		28/09		29/09		30/09		01/10		02/10		27/09		28/09		29/09		30/09		01/10		02/10	
Sông Tiền	Tân Châu	318	↑	318	→	325	↑	330	↑	335	↑	340	↑	298	↓	298	→	300	↑	301	↑	303	↑	305	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	275	↓	272	↓	276	↑	285	↑	290	↑	295	↑	252	↑	252	→	254	↑	256	↑	258	↑	260	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 29/09

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng